TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST
Ngày: 09/01/2018
"V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH,TỈNH ĐỒNG THÁP
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ toạ phiên tòa*:* Ông **Phạm Minh Tùng**.
- Các Hội thẩm nhân dân:
  1. Ông **Nguyễn Đình Đoan Hùng;**
  2. Bà **Bùi Thị Hoàng**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Lê Thị Thủy Tiên -** Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.
- Đại diện Viện kiêm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền- Kiểm sát viên.

Ngày 03-01- 2018 và ngày 09-01-2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2017/TLST-KDTM ngày 05 tháng 05 năm 2017 về việc "Tranh chấp Hợp đồng kinh doanh thương mại mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2017/QĐXXST- KDTM ngày 21/11/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2017/QĐST- KDTM ngày 03/12/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Huỳnh Tấn H, sinh năm 1973 – Chủ Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B.

Địa chỉ: Số 737A,ấp Vĩnh Bình A,xã Vĩnh Thạnh, huyện L, Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền cho anh Huỳnh Tấn H là Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973. (Văn bản ủy quyền ngày 16/03/2017); Địa chỉ: số 78, ấp Vĩnh Phú, xã Bình Thành, huyện L, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ.

Người đại diện theo pháp luật là Ngô Việt T- Cv: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền của ông Ngô Việt Tấn: Huỳnh Kim T- Cv: Phó tổng giám đốc theo Văn bản ủy quyền ngày 31/05/2017.

Địa chỉ: Số 209 – 211 – 213 Trương Hán Siêu, phường Mỹ Phú, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1961 – Nguyên Phó tổng giám đốc Công ty.

Địa chỉ: Số 66, Lê Qúy Đôn, phường 1, thành phố C, Đồng Tháp.

2/ Trương Thành P, sinh năm 1970 – Nguyên Cán bộ kỹ thuật của Công ty.

Địa chỉ: Ấp An Hòa Nhì, xã Tân Bình, huyện C, Đồng Tháp.

3/ Lê Khắc V, sinh năm 1982 – Nguyên nhân viên giữ kho của công trình Trường Mẫu giáo Long Thắng.

Địa chỉ: Số 403/2, ấp Hòa Ninh, xã Long Thắng, huyện L, Đồng Tháp.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn trình bày: Trước đây giữa ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B và ông Ngô Việt T là Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông thường xuyên mua bán vật liệu xây dựng mỗi khi Công Ty Viễn thông Đ làm các công trình xây dựng trên địa bàn huyện LV và huyện L.

Khoảng tháng 6/2014, ông T có đến gặp ông H để bàn bạc việc mua bán vật liệu xây dựng để Công Ty Viễn thông Đ xây dựng Trường THPT LV 1 và Trường mẫu giáo Long Thắng- huyện L.

Từ ngày 02/8/2014 đến ngày 12/10/2014, doanh nghiệp ông H cung ứng vật liệu xây dựng cho việc xây dựng Trường THPT LV 1. Từ ngày 30/11/2014 đến ngày 20/01/2015, doanh nghiệp ông H cung ứng vật liệu xây dựng cho việc xây dựng Trường mẫu giáo Long Thắng.

Do doanh nghiệp của ông H và Công Ty Viễn thông Đ đã nhiều lần hợp tác làm ăn nhưng chỉ trao đổi trực tiếp với nhau bằng miệng hoặc điện thoại chứ không có ký kết hợp đồng. Đến ngày 05/01/2015, Công ty cổ phần xây dựng Viễn thông Đ có đến làm hợp đồng nguyên tắc số 01/HĐNT cho việc mua bán vật liệu xây dựng với doanh nghiệp Huỳnh Tấn B để phục vụ xây dựng hai trường học trên. Tính đến ngày 20/01/2015, Công ty Viễn thông Đ còn nợ DNTN Huỳnh Tấn B số tiền là 143.605.500 đồng, cụ thể như sau:

+ Tổng số tiền vật tư để xây dựng Trường THPT LV 1 là 156.103.500 đồng. Ngày 12/8/2014, Công Ty Viễn thông Đ chuyển vào tài khoản Doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B số tiền 73.833.000 đồng. Đến ngày 13/02/2015, tiếp tục chuyển khoản với số tiền là 41.567.000 đồng. Như vậy Công ty Viễn thông Đ còn nợ Doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B số tiền 40.703.500 đồng.

+ Tổng số tiền vật tư để xây dựng Trường mẫu giáo Long Thắng là 141.032.000 đồng. Ngày 13/02/2015, Công Ty Viễn thông Đ chuyển vào tài khoản Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B số tiền 38.130.000 đồng. Như vậy Công Ty Viễn thông Đ còn nợ Doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B số tiền 102.902.000 đồng.

Sau đó, Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B đã nhiều lần đến Công ty cổ phần xây dựng Viễn thông Đ để đối chiếu công nợ yêu cầu thanh toán phần nợ nói trên. Tuy nhiên, đại diện phía Công Ty Viễn thông Đ cứ đổ trách nhiệm qua lại giữa Ban giám đốc và cho rằng có một số hạng mục xây dựng ngoài thiết kế ban đầu nên công ty không thanh toán tiền nợ còn lại cho Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B.

Đối với những số tiền phát sinh từ các hóa đơn mà Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B yêu cầu thì lúc đó do anh Trương Thành P và anh Lê Khắc V ký nhận theo chỉ đạo của anh Nguyễn Văn Th là phó tổng giám đốc.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ, ông Nguyễn Văn Th, ông Trương Thành P và ông Lê Khắc V có trách nhiệm liên đới trả cho Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B số tiền nợ còn thiếu là 143.605.500 đồng, không yêu cầu trả lãi suất.

- Bị đơn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ trình bày: Trước đây Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ có mua vật tư của Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B nhưng không thường xuyên và liên tục.

Năm 2014, Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ và Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B có phát sinh nhiều hóa đơn hàng và đến ngày 31/12/2014 chốt sổ đối chiếu xác nhận nợ thì Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ còn nợ Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B số tiền là 321.673.000 đồng. Có xác nhận kèm theo.

Năm 2015, Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ và Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B có phát sinh thêm hóa đơn tiền là 73.833.000 đồng. Như vậy, tổng nợ năm 2014 chuyển sang và phát sinh trong năm 2015 là 395.506.000 đồng. Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ đã thanh toán đủ cho Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B số tiền trên cụ thể như sau:

+ Ngày 08/01/2015 thanh toán: 90.480.000 đồng.

+ Ngày 02/02/2015 thanh toán: 129.830.000 đồng.

+ Ngày 13/02/2015 thanh toán: 101.363.000 đồng.

+ Ngày 12/08/2015 thanh toán: 73.833.000 đồng.

Tổng cộng là 395.506.000 đồng (có kèm theo UNC chuyển tiền)

Thời điểm thanh toán dứt nợ là 12/08/2015 và từ ngày 12/08/2015 đến ngày 31/12/2015 giữa Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ đã thanh toán đủ cho Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B không có phát sinh đơn hàng nào nữa nên hai đơn vị không xác nhận nợ.

Về hợp đồng nguyên tắc 01/HĐNT ngày 05/01/2015 ký giữa hai công ty thực chất là để cung ứng vật tư cho công trình xây dựng Trường THPT chuyên Nguyễn Đình C sau này. Tuy nhiên vì nhiều lý do nên không thực hiện.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ khẳng định đã thanh toán xong nợ cho Doanh nghiệp tư nhân

Huỳnh Tấn B xong không còn thiếu bất kỳ khoản nợ nào khác nên không đồng ý trả theo yêu cầu của nguyên đơn.

Đối với số tiền nguyên đơn yêu cầu phát sinh từ các hóa đơn bán hàng có chữ ký của Trương Thành Phong và Lê Khắc Vũ ký nhận nhưng phía công ty không biết. Anh Trương Thành P lúc này là cán bộ kỹ thuật của Công ty, còn Lê Khắc V thì công ty không biết, chỉ nghe anh Thành nói là người làm thuê do anh Th thuê làm thủ kho trong thời gian thi công các công trình do anh Th quản lý. Toàn bộ công trình này lúc thi công do anh Nguyễn Văn Th là phó tổng giám đốc kiêm giám đốc xí nghiệp điều hành quản lý.

- Ông Nguyễn Văn Th trình bày: Ông Th công tác tại Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Viễn thông Đ từ năm 2003 đến khi nghỉ hưu vào tháng 08/2016 với chức vụ Phó giám đốc công ty phụ trách mảng thi công, kiến trúc. Đối với 02 công trình là Trường THPT LV 1 và Trường Mẫu giáo Long Thắng là do ông Th phụ trách xây dựng, còn việc mua bán vật tư và thủ tục mua bán, tổng hợp khối lượng duyệt toán là bao nhiêu, danh sách vật tư được giao cho xí nghiệp, xí nghiệp mới báo giá về công ty làm tờ trình rồi mới thông quan giám đốc là do phòng kế toán chịu trách nhiệm và giám đốc ký các hợp đồng này. Trong khi đó, các hồ sơ theo yêu cầu của nguyên đơn chỉ là giữa giám sát là ông Phong và ông Hoàng ký chứ không gửi về công ty, không có duyệt của ban lãnh đạo.

Nay ông Nguyễn Văn Th không đồng ý liên đới với bị đơn trả cho Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B số tiền nợ còn thiếu là 143.605.500 đồng vì số tiền này là tiền chưa thanh toán của Công ty.

- Ông Trương Thành P trình bày: ông Phong là quản lý công trình, những vật tư theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là những vật tư vượt khỏi dự toán và tờ trình công trình ban đầu của 02 công trình này, ông Phong đã làm tờ trình thêm với ban lãnh đạo về sự việc này (tờ trình này đã thất lạc) nhưng không được ban lãnh đạo duyệt. Nhưng do công trình cần phải hoàn thành theo tiến độ nên vẫn phát sinh nhu cầu nhập thêm vật tư, và số vật tư đó thì Công ty không duyệt để thanh toán.

Nay ông Trương Thành P: ông Phong không đồng ý liên đới với bị đơn trả cho Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B số tiền nợ còn thiếu là 143.605.500 đồng vì số tiền này là tiền chưa thanh toán của Công ty.

- Ông Lê Khắc V: Ông V chỉ là người thủ kho, ông V được thuê và trả lương theo tháng với mức lương 2.000.000đ để giữ vật tư và ông Vũ đã nghỉ việc kể từ tháng 3/2015. Ông V chỉ là người ký nhận thay khi vật tư được chuyển đến kho chứ không liên quan gì đến việc đặt hàng hay thanh toán vật tư.

Nay ông Lê Khắc V trình bày: ông Vũ không đồng ý liên đới với bị đơn trả cho Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B số tiền nợ còn thiếu là 143.605.500 đồng vì số tiền này là tiền chưa thanh toán của Công ty.

Về chứng cứ các bên đã thống nhất: 01 Hợp đồng nguyên tắc số 01/HĐNT ngày 05/01/2015 (bản sao chứng thực); 01 Bảng kê hàng hoá tháng

02/8 – 12/10/2014 (bản sao chứng thực); 01 Bảng kê hàng hoá từ ngày 30/11/2014 – 20/01/2015 (bản sao chứng thực); 01 Bảng kê hàng hoá từ ngày 30/11/2014 – 20/01/2015 (bản sao chứng thực); Chi tiết công nợ phải trả năm 2014 (bản chính); Chi tiết công nợ phải trả năm 2015 (bản chính); Biên bản xác nhận Công nợ ngày 31/12/2014 (bản sao y).

- Ý kiến của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ và chấp hành tốt, không có kiến nghị. Về thời hạn chuẩn bị xét xử, trong vụ án này, Tòa án chấp hành tốt về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với các số tiền phát sinh từ ngày 01/01/2015 trong 03 bảng kê bán hàng cho Công ty Viễn Thông Đ và buộc Công ty Viễn Thông Đồng Tháp, ông Nguyễn Văn Th, ông Trương Thành P và ông Lê Khắc V có trách nhiệm liên đới trả cho DNTN Huỳnh Tấn B số tiền 65.666.000 đồng, không có tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Về quan hệ tranh tranh chấp: Nguyên đơn và bị đơn cùng thừa nhận số tiền hai bên tranh chấp xuất phát từ hợp đồng mua bán (Hợp đồng kinh tế), do đó xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp kinh doanh thương mại mua bán. Tuy nhiên việc mua bán đã hoàn tất chỉ còn phát sinh nghĩa vụ thanh toán tiền giữa các bên nên áp dụng Luật dân sự để giải quyết hậu quả hợp đồng.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo đơn kiện của nguyên đơn và địa chỉ của bị đơn tọa lạc tại phường Mỹ Phú- thành phố C. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì về thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án Nhân dân Thành phố C, Đồng Tháp là đảm bảo đúng theo quy định pháp luật.

[3] Về nội dung:

- Xét yêu cầu của ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ, ông Nguyễn Văn Th, ông Trương Thành P và ông Lê Khắc V có trách nhiệm liên đới trả cho Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B số tiền nợ còn thiếu là 143.605.500 đồng,

không yêu cầu trả lãi suất là chỉ phù hợp một phần. Bởi vì, theo các hóa đơn chứng từ thanh toán và thừa nhận của các đương sự thì giữa hai bên có mua bán vật liệu xây dựng với nhau từ năm 2014 đến tháng 08/2015 thì kết thúc công nợ nhưng số tiền hai bên quyết toán xong chỉ đến 31/12/2014, còn lại năm 2015 chưa quyết toán công nợ. Tại thời điểm từ tháng 01/2015 trở về sau phía Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Tấn B vẫn còn tiếp tục cung cấp vật liệu cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ, việc giao kết mua hàng là do ông T, nhận hàng là do ông P, V thực hiện đều là những người có nhiệm vụ tại Công ty Viễn thông Đ và các vật liệu này đã sử dụng để xây dựng các công trình do Công ty Viễn thông Đ là chủ đầu tư thực hiện nhưng chưa quyết toán công nợ. Tuy nhiên, phía ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B yêu cầu thanh toán số nợ từ năm 2014 đến năm 2015 là chưa phù hợp mà chỉ chấp nhận các hóa đơn phát sinh sau ngày 31/12/2014 (năm 2014 đã quyết toán xong). Do đó, có căn cứ xác định Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đồng Tháp còn nợ tiền của nguyên đơn theo số tiền theo các hóa đơn phát sinh từ sau 31/12/2014 với tổng cộng số tiền là 65.666.000 đồng.

Về trách nhiệm liên đới thì Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ là chủ đầu tư; việc giao kết mua hàng là do ông Th phó tổng giám đốc, nhận hàng là do ông P, V đều là người của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ thực hiện nhưng chưa thực hiện hết trách nhiệm dẫn đến không quyết toán hết nợ cho ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B nên các bên có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 65.666.000 đồng cho nguyên đơn là phù hợp.

- Đối với số tiền còn lại theo các hóa đơn phát sinh năm 2014, nguyên đơn cho rằng việc đối chiếu, xác nhận công nợ chỉ nhằm đưa cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ làm báo cáo tài chính chứ không phải đã tất toán nợ nhưng nguyên đơn không có gì chứng minh cho trình bày của mình và Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ cũng không thừa nhận có chuyện này do đó không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền là 77.939.500 đồng.

- Đối với Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ cho rằng hai bên đã quyết toán công nợ xong vào ngày 31/12/2014 và đã thanh toán xong theo các Ủy nhiệm chi ngày 08/1/2015 số tiền 90.480.00; ngày 02/02/2015 số tiền 129.830.000; ngày 15/02/2015 số tiền 101.362.000 đồng và ngày 12/8/2015 số tiền 73.833.000 đồng với tổng số tiền 395.506.000 đồng. Đây chỉ là số tiền trả cho các đơn hàng theo biên bản xác nhận công nợ ngày 31/12/2014 giữa hai bên. Tuy nhiên, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ cho rằng năm 2015 còn phát sinh thêm một số hóa đơn nhưng phía Công ty không chứng minh được là mình đã quyết toán đối chiếu công nợ và đã thanh toán xong. Do đó, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đồng Tháp có nghĩa vụ trả theo yêu cầu của nguyên đơn là mới phù hợp.

- Đối với ông Nguyễn Văn Th, Trương Thành P và Lê Khắc V cho rằng mình chỉ là người làm việc cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ,

còn việc thanh toán không phải là trách nhiệm của các ông nên không đồng ý trả nợ là không phù hợp. Bởi vì, các ông là những người làm việc cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ và trực tiếp liên quan đến các hóa đơn hàng phát sinh từ 31/12/2014 trở về sau nhưng không thực hiện việc đề xuất thanh toán số tiền mua hàng, không báo cáo kịp thời để quyết toán trả nợ cho nguyên đơn nên phải có nghĩa vụ liên đới cùng Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ trả nợ cho nguyên đơn.

- Đối với ông Nguyễn Ngọc N là người giám sát Công trình Trường mẫu giáo Long Thắng nhưng đến tháng 11/2014 đã chuyển công tác và bàn giao toàn bộ lại cho ông Trương Thành P và các hóa đơn nguyên đơn yêu cầu không liên quan đến quá trình giám sát của ông Nghĩa nên Tòa án không xem xét đưa ông N vào với tư cách người liên quan cũng như xen xét trách nhiệm của ông N.

[4] Về lãi suất chậm trả: Các bên không thống nhất được lãi suất chậm trả do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án nên xém xét tính lãi suất chậm trả nên tính lãi suất chậm trả theo Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

[5] Về phát biểu của Viên kiểm sát:

Tại phiên tòa Viện kiểm sát phát biểu việc chấp hành pháp luật, về tố tụng và đường lối giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Về án phí:* Căn cứ *Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí - lệ phí Tòa án thì*:

- Nguyên đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu mình không đươc chấp nhận: 77.939.500 đồng x 5%= 3.897.000 đồng.

- Bị đơn và người liên quan phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận: 65.666.000 đồng x 5% = 3.283.300 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm b, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430; 440; 357; 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí - lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận một phần ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn Bên.

Buộc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ, ông Nguyễn Văn Th, Trương Thành P, Lê Khắc V có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B số tiền còn thiếu là 65.666.000 đồng (sáu mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

- Bác một phần yêu cầu của ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B với số tiền yêu cầu là 77.939.500 đồng.

* Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi cho số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

*** Về án phí:**

- Ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B phải chịu 3.897.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại, khấu trừ số tiền 3.590.500 đồng theo biên lai số 08393 ngày 04/5/2017 tại Chi cục thi hành án thành phố C. Ông Huỳnh Tấn H- Chủ doanh nghiệp tư nhận Huỳnh Tấn B phải nộp tiếp số tiền 306.500 đồng.

- Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Viễn thông Đ, ông Nguyễn Văn Th, Trương Thành P, Lê Khắc V có nghĩa vụ liên đới phải nộp 3.283.300 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- CC THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tùng